

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản
chung để thi hành án**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Văn Đính

Thư ký phiên họp: Ông Vương Tấn Lập

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên họp: Ông Lê Đình Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST-VDS, ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2025/QĐST-VDS ngày 20 tháng 02 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đào Minh T - Chấp hành viên sơ cấp của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai; Địa chỉ: Số A đường H, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P, bà Rơ Mah R; Địa chỉ: Làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Tiến Q; Địa chỉ: Thôn E, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- ***Người phiên dịch tiếng Gia Rai:*** Ông RChâm Đương - Công tác tại Hội Cựu chiến binh huyện I. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu ngày 03/01/2025 và tại phiên họp, người yêu cầu là ông Đào Minh T - Chấp hành viên sơ cấp của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai trình bày: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đang thi hành Bản án số 39/2020/DS-ST ngày 13/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Quyết định Thi hành án số 163/QĐ-CCTHADS ngày 27/11/2020 và Quyết định Thi hành án số 159/QĐ-CCTHADS ngày 25/11/2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai về việc buộc ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P phải thi hành án các khoản sau: Phải liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 65.369.115 đồng; phải liên đới trả nợ cho ông Nguyễn Tiến Q số tiền 1.778.970.500 đồng và tiền lãi phát sinh.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai đã thực hiện xác minh điều kiện thi hành án của ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P, xác định được ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P có tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 113, tờ bản đồ số 67, địa chỉ thửa đất tại làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai, đất có diện tích 2.081m² trong đó có 300m² đất ONT và 1.781m² đất TCLN, đã được Ủy ban nhân dân huyện I cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 623089 ngày 06/11/2000 cho hộ ông Rơ Châm V. Ngày 12/9/2024, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai đã ban hành Thông báo số 855/TB-CCTHADS về việc thông báo cho ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P và bà Rơ Mah R có quyền tự thỏa thuận phân chia tài sản chung hoặc khởi kiện để phân chia tài sản chung nói trên. Hết thời hạn yêu cầu theo Thông báo nhưng ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P và bà Rơ Mah R không thực hiện việc tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và cũng không khởi kiện để phân chia tài sản chung nói trên. Ngày 01/11/2024, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai ban hành Thông báo số 55/TB-CCTHADS về việc thông báo cho ông Nguyễn Tiến Q là người được thi hành án trong thời hạn 15 ngày có quyền yêu cầu Toà án xác định phần quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản của ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P trong khối tài sản chung nói trên nhưng ngày 06/11/2024 ông Nguyễn Tiến Q cũng từ chối vì Toà án đã trả lại đơn yêu cầu.

Căn cứ khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, Điều 2 Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai yêu cầu Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P trong khối tài sản chung là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 113, tờ bản đồ số 67, địa chỉ thửa đất tại làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai, đất có diện tích 2.081m² trong đó có 300m² đất ONT và 1.781m² đất TCLN, đã được Ủy ban nhân dân huyện I cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 623089 ngày 06/11/2000 cho hộ ông Rơ Châm V để thi hành án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Tiến Q trình bày: Ông Nguyễn Tiến Q là người yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai thi hành Bản án số 39/2020/DS-ST ngày 13/10/2020 của Toà án nhân dân huyện Ia Grai về việc buộc ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P phải thi hành việc liên đới trả nợ cho ông Nguyễn Tiến Q số tiền là 1.778.970.500 đồng và tiền lãi phát sinh. Ông Nguyễn Tiến Q đề nghị Toà án xem xét yêu cầu của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai về việc xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P trong khối tài sản chung là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 113, tờ bản đồ số 67, địa chỉ thửa đất tại làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai đã được Ủy ban nhân dân huyện I cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 623089 ngày 06/11/2000 cho hộ ông Rơ Châm V để thi hành án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P và bà Rơ Mah R đều đã được thông báo về việc thụ lý, quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự nhưng đều vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát khẳng định trong quá trình giải quyết vụ án những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P và bà Rơ Mah R đều đã được thông báo về việc thụ lý, quyết định mở phiên họp nhưng vắng mặt nên đề nghị giải quyết vắng mặt họ. Đối với việc giải quyết yêu cầu, đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của Chấp hành viên, xác định ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P là người có quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 113, tờ bản đồ số 67, địa chỉ thửa đất tại làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai, đất có diện tích 2.081m² trong đó có 300m² đất ONT và 1.781m² đất TCLN, đã được Ủy ban nhân dân huyện I cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 623089 ngày 06/11/2000 cho hộ ông Rơ Châm V; đề nghị phân chia cho ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P mỗi người 1/2 trong khối tài sản chung là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất nói trên để thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét nội dung yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, Điều 2 Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai theo quy định tại khoản 9 Điều 27, khoản 2 Điều 35 và khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P và bà Rơ Mah R đều đã được thông báo về việc thụ lý, quyết định mở phiên họp nhưng vắng mặt nên Tòa án căn cứ quy định tại các Điều 367, Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt họ.

[2] Về yêu cầu của Chấp hành viên: Tài liệu do Chấp hành viên cung cấp gồm 05 Biên bản xác minh điều kiện thi hành án, Công văn số 462/CV-CNVPĐK ngày 04/6/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh G - Chi nhánh huyện I và chứng cứ do Tòa án thu thập là hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện, tài sản mà Chấp hành viên yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 113 (tách từ thửa đất số 90), tờ bản đồ số 67, địa chỉ thửa đất tại làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai, đất có diện tích 2.081m² trong đó có 300m² đất ONT và 1.781m² đất TCLN, đã được Ủy ban nhân dân huyện I cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 623089 ngày 06/11/2000 cho hộ ông Rơ Châm V. Xét về nguồn gốc đất, hồ sơ cấp giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất thể hiện ông Rơ Châm V là người đăng ký quyền sử dụng đất vào ngày 28/6/2000 với nguồn gốc đất là "Định cư" (Bút lục 36). Biên bản xác minh điều kiện thi hành án (Bút lục 9 -11) thể hiện tại thời điểm năm 2000, Công an xã I chưa có dữ liệu nhưng qua rà soát sổ đăng ký thường trú Công an xã I xác định hộ ông Rơ Châm V gồm: Ông Rơ Châm V (sinh năm 1972, đăng ký hộ khẩu ngày 12/01/2012), bà Rơ Mah P (sinh năm 1980, có quan hệ là vợ, đăng ký hộ khẩu ngày 12/01/2012), Rơ Mah R (sinh năm 1998, có quan hệ là con, đăng ký hộ khẩu ngày 12/01/2012, cắt khẩu ngày 28/02/2017), Rơ Mah H (sinh năm 2003, có quan hệ là con, đăng ký hộ khẩu ngày 12/01/2012), Rơ Mah V1 (sinh năm 2009, có quan hệ là con, đăng ký hộ khẩu ngày 12/01/2012). Vào thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông (bà) Rơ Châm V thì bà Rơ Mah R là con chưa đủ 03 tuổi, còn Rơ Mah H, Rơ Mah V1 đều là con chưa được sinh ra nên đều không có quyền sử dụng đất tại thời điểm công nhận quyền sử dụng đất. Như vậy, căn cứ vào thông tin do Công an xã I cung cấp thì ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P có quan hệ là vợ chồng nên Tòa án xác định họ là người có quyền sử dụng đất. Quá trình sử dụng đất, tại văn bản số 462/CV-CNVPĐK ngày 04/6/2024 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh G - Chi nhánh huyện I (Bút lục 4-6) thể hiện, hộ ông (bà) Rơ Châm V - Rơ Mah P đã tách thửa đất số 90, tờ bản đồ 67 thành thửa đất số 112 và thửa đất số 113, tờ bản đồ 67. Hộ ông (bà) Rơ Châm V - Rơ Mah P đã chuyển nhượng thửa đất số 112, tờ bản đồ 67, diện tích 1.000m² (100m² ONT + 900m² đất TCLN cho ông (bà) Cù Bá C - Lê Thị H1, theo hợp đồng chuyển nhượng chứng thực ngày 29/6/2016. Diện tích còn lại là 300m² đất ONT và 1.781m² đất TCLN.

Ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P và bà Rơ Mah R đã được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai và Tòa án nhân dân huyện Ia Grai thông báo để có ý kiến về việc xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án nhưng đều vắng mặt, không chứng minh ai là người có quyền sử dụng đất và xác định phần quyền của mình đối với tài sản nên Tòa án căn cứ vào quy định tại Điều 33, Điều 34 của Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 158, Điều 189, Điều 210, Điều 213, Điều 219 của Bộ luật Dân sự xác định ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P là người có quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 113, tờ bản đồ số 67, địa chỉ thửa đất tại làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai, đất có diện tích 2.081m² trong đó có 300m² đất ONT và 1.781m² đất TCLN, đã được Ủy ban nhân dân huyện I cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 623089 ngày 06/11/2000 cho hộ ông Rơ Châm V. Phân chia cho ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P mỗi người 1/2 trong khối tài sản chung là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất nói trên để thi hành án.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp hành viên không phải chịu lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 9 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 33, Điều 34 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 158, Điều 189, Điều 210, Điều 213, Điều 219 của Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, Điều 2 Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Khoản 4 Điều 11 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai về việc yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của ông Rơ Châm V, bà Rơ Mah P để thi hành án.

2. Xác định ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P là người có quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 113, tờ bản đồ số 67, địa chỉ thửa đất tại làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai, đất có diện tích 2.081m² trong đó có 300m² đất ONT và 1.781m² đất TCLN, đã được Ủy ban nhân dân huyện I cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 623089 ngày 06/11/2000 cho hộ ông (bà) Rơ Châm V.

3. Phân chia cho ông Rơ Châm V và bà Rơ Mah P mỗi người 1/2 trong khối tài sản chung là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất nói trên để thi hành án.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp hành viên không phải chịu lệ phí Tòa án.

5. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, người vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ia Grai;
- TAND, VKSND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Lưu VT, HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Văn Đính